



VĂN HOÁ VÀ LỐI SỐNG CỦA THANH NIÊN VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HOÁ VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ THUYẾT VÀ CÁCH TIẾP CẬN

PGS.TS Phạm Hồng Tung *

Trong khuôn khổ bài nghiên cứu này, chúng tôi không đi sâu phân tích và trình bày kỹ về những vấn đề lý thuyết và cách tiếp cận đối với các đối tượng nghiên cứu phức tạp là *thanh niên*, *văn hoá thanh niên* và *lối sống thanh niên*. Tuy nhiên, để bước đầu xây dựng những nguyên tắc cho cách tiếp cận đối với chủ đề chính và góp phần nhận diện những xu hướng biến đổi của văn hoá và lối sống của thanh niên Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế hiện nay, trong khuôn khổ của bài viết này, chúng tôi xin đề cập tới một số khái niệm công cụ và khía cạnh phương pháp luận của các vấn đề nghiên cứu.

1. Thanh niên, tiếp cận từ góc độ xã hội học - dân cư, có thể định nghĩa là một bộ phận phức hợp của dân cư của một quốc gia - dân tộc bao gồm tất cả các cá thể ở trong độ tuổi từ 15 đến 29. Như vậy, bộ phận dân cư được gọi là “thanh niên” này chỉ phân biệt một cách tương đối với các bộ phận dân cư khác của quốc gia - dân tộc ấy trên một tiêu chí duy nhất là *giới hạn độ tuổi*. Nếu sử dụng thuật ngữ “nhóm xã hội” để chỉ tập hợp xã hội - dân cư “thanh niên” này thì có thể thấy “nhóm” này có đường ranh giới nhóm (*group boundary*) rất mong manh, chẳng khác nào hai sợi dây ảo chần giữa hai đầu một khúc sông luôn luôn chảy, bởi lẽ các thành viên của nhóm liên tục vào ở đầu này và ra ở đầu kia do quy luật vận động tự nhiên của sự “lớn lên”, hay “già đi” của các thành viên. Và điều này cho thấy, “thanh niên” là một nhóm xã hội - dân cư “động” chứ không phải là một nhóm “tĩnh”, ổn định. Đặc trưng này hàm chứa cả những ưu điểm và cả những nhược điểm của nhóm xã hội - dân cư “thanh niên”. Một mặt, nhờ quy luật là

* Đại học Quốc gia Hà Nội.

nhóm “động” thường xuyên cho nên nó luôn là chủ thể chuyển tải liên tục các giá trị liên thế hệ, nhưng mặt khác nó rất khó xác lập cho mình những giá trị xác định có thể tạo nên một bản sắc nhóm bền vững (*sustainable group identity*). Vì vậy, việc nghiên cứu, khám phá những định hướng giá trị, xác định những chiều cạnh khách quan và chủ quan của văn hoá và lối sống của nhóm này hết sức khó khăn và luôn hàm chứa độ dung sai và rủi ro cao.

Với tính cách là một nhóm xã hội - dân cư, “thanh niên” không chỉ “động” và phức hợp xét theo chiều dọc, mà còn hết sức phức hợp theo chiều phẳng ngang, bởi lẽ nó hàm chứa trong đó những cá thể ở độ tuổi thanh niên có nguồn gốc xuất thân khác nhau, thuộc mọi giai tầng trong xã hội, với các trình độ học vấn, tôn giáo, sắc tộc, giới tính, thành thị và nông thôn và với nhiều ngành nghề khác nhau, dưới sự tác động của nhiều định hướng ý thức hệ, tư tưởng, truyền thống, mô hình ứng xử và với nhiều loại thói quen, tập tục v.v... khác nhau. Hơn nữa, xét riêng về độ tuổi thì nhóm xã hội - dân cư “thanh niên” cũng chỉ là một nhóm lớn, bao gồm trong đó nhiều nhóm nhỏ thuộc các độ tuổi khác nhau. Một số người chia “thanh niên” thành 3 tiểu nhóm (*subgroup*) ở các độ tuổi 14-17, 18-21, 22-25 (ở đây giới hạn cho tuổi “vị thành niên và thanh niên” được tính từ 14 đến 25).⁽¹⁾ Trong khi đó một số nhà nghiên cứu khác lại chia “thanh niên” thành các tiểu nhóm theo các độ tuổi 15 - 19, 20 - 24 và 25 - 29.⁽²⁾ Trong một chuyên khảo xuất bản gần đây, Đặng Cảnh Khanh lại chia “dân số thanh niên” thành hai nhóm lớn theo các độ tuổi, 15 - 24 và 25 - 34 (ở đây giới hạn độ tuổi của thanh niên được tính từ 15 đến 34).⁽³⁾

Ngoài tiêu chí độ tuổi, nhóm xã hội - dân cư “thanh niên” còn có thể được chia thành các tiểu nhóm khác nhau, như thanh niên thành thị, thanh niên nông thôn (nếu lấy địa bàn cư trú làm tiêu chí phân biệt), hay thanh niên công nhân, thanh niên nông dân hoặc thanh niên trí thức (nếu lấy nghề nghiệp làm tiêu chí phân biệt)... Ngoài ra, các yếu tố khác như tộc người, tôn giáo, giới tính, giàu - nghèo... cũng có thể được coi là tiêu chí để phân biệt các tiểu nhóm trong nhóm lớn “thanh niên”.

Qua đó có thể thấy, “thanh niên” là một nhóm xã hội dân cư có tính phức hợp (*heterogenousness*) rất cao, hàm chứa trong đó nhiều sự đa dạng (*diversities*) về độ tuổi, giới tính, nghề nghiệp, địa bàn cư trú, định hướng giá trị, lợi ích, tâm linh và các mô hình ứng xử (*modes of behaviors*) và lựa chọn xã hội (*social preferences*)... Vì vậy, trong nghiên cứu về văn hoá thanh niên và lối sống thanh niên cần phải đặc biệt lưu ý đến tính phức hợp và tính đa dạng cao của nhóm xã hội - dân cư này, đồng thời phải luôn luôn đặt nhóm đó trong mối liên hệ với các nhóm xã hội - dân cư, xã hội - nghề nghiệp, xã hội - giai cấp hoặc những cộng đồng dân cư khác nhau để xem xét, tham chiếu. Để khám phá và nhận diện đầy đủ hơn tính phức hợp và đa dạng trong cấu trúc xã hội, trong định hướng giá trị, trong mô

thức ứng xử và trong lối sống của thanh niên thì nhất định các nghiên cứu, khảo sát về thanh niên cần phải dựa trên hai cách tiếp cận căn bản là tiếp cận đa chiều (*multi-dimensional approach*) và liên ngành (*multi-disciplinary approach*). Đây là một đòi hỏi có tính phương pháp luận trong nghiên cứu về thanh niên, và thực tế đây là một đòi hỏi rất khó khăn mà nhà nghiên cứu không dễ gì đáp ứng được, cho dù họ có ý thức đầy đủ và rõ ràng về tính chính đáng của đòi hỏi này.

Dù là nhóm xã hội - dân cư có tính phức hợp và đa dạng rất cao như đã nêu ra ở trên, “thanh niên” vẫn có những đặc điểm, đặc trưng chung, tạo nên tính thống nhất (*unity*), những sự tương đồng (*similarities*) là cơ sở cho độ cố kết của nhóm (*group cohesion*).

Cái chung, cái thống nhất căn bản nhất của “thanh niên” chính là ở tuổi trẻ, ở độ tuổi “thanh niên” của tất cả các thành viên. Trong cuộc đời của mỗi con người thì tuổi thanh niên có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Xét từ góc độ tâm - sinh lý thì đây là giai đoạn con người chuyển biến từ một đứa trẻ thành một người trưởng thành với sự hoàn thiện cơ thể về mặt sinh học và những chuyển biến về tâm - sinh lý, tình cảm rất điển hình của “tuổi dậy thì”. Xét từ góc độ “con người - xã hội” thì tuổi thanh niên chính là giai đoạn mỗi con người chuẩn bị hành trang cho toàn bộ cuộc đời mình: học vấn, nghề nghiệp, thử nghiệm và lựa chọn văn hoá, kinh nghiệm, lối sống trên cơ sở định hình dần hệ giá trị của riêng mình, trở thành công dân thực thụ với đầy đủ những quyền lợi và nghĩa vụ do luật định, lựa chọn bạn đời và lập gia đình (hay không lập gia đình)...

Với ý nghĩa nhóm xã hội - dân cư thì thanh niên cũng có vai trò và ý nghĩa vô cùng quan trọng trong đời sống của mỗi cộng đồng, mỗi quốc gia - dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Một năm bắt đầu bằng mùa xuân, cuộc đời bắt đầu bằng tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của dân tộc.” Thanh niên là nhóm xã hội - dân cư có sứ mệnh đón nhận sự “trao truyền” giá trị, bàn giao nhiệm vụ, uỷ thác trách nhiệm, gửi gắm niềm tin của thế hệ đi trước (thế hệ già đã và đang giữ vai trò lãnh đạo gia đình - cộng đồng - quốc gia dân tộc). Vì vậy, có thể nói thanh niên chính là tương lai của toàn cộng đồng, dân tộc. Nếu thế hệ thanh niên không được chuẩn bị chu đáo để tiếp nhận sự bàn giao sứ mệnh, kế tục các thế hệ đi trước thì số phận và tương lai của toàn bộ cộng đồng quốc gia - dân tộc sẽ bị đe dọa nghiêm trọng. Chính vì vậy mà các thế hệ đi trước (của tất cả các dân tộc và trong nhiều thời đại lịch sử) đều thường rất quan tâm tới việc đào tạo, rèn luyện, gây ảnh hưởng với thanh niên bằng nhiều phương thức khác nhau, chuẩn bị để họ nhận lãnh trách nhiệm với dân tộc và cộng đồng, kế tục sự nghiệp của các thế hệ đi trước. Trong Di chúc của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn Đảng và nhân dân

ta: “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”.⁽⁴⁾

Do tầm quan trọng của mối quan hệ liên thế hệ này mà sự giao phó - nhận lãnh, bàn giao - kế tục, trao truyền - tiếp nhận giữa các thế hệ “già” và thanh niên cũng luôn luôn nảy ra những xung đột phức tạp, đôi khi khá gay gắt. Về phía các thế hệ “già”, họ thường có xu hướng trở nên bảo thủ, coi những lựa chọn, những chế định và những mô hình, chính sách, quan niệm... của thế hệ đi trước là tuyệt đối đúng, lo ngại thế hệ kế tục sẽ chỉnh sửa hoặc thay đổi, phủ nhận tất cả, mà quên rằng đó là lựa chọn và quyết định có tính lịch sử của thế hệ của họ mà thôi. Hơn nữa, họ cũng thường coi thanh niên là những người non nớt, không đủ bản lĩnh và kinh nghiệm để thay thế cho thế hệ của họ, cho dù họ cũng từng trải qua thời thanh niên và ý thức đầy đủ được rằng việc họ nhường chỗ cho thế hệ trẻ hơn là một tất yếu khách quan.

Về phía thanh niên thì không được quên rằng sứ mệnh của họ là người kế tục, nhận lãnh trách nhiệm, sứ mệnh và các giá trị của các thế hệ già. Tuy nhiên, vì họ là thế hệ của những người trẻ tuổi, là sản phẩm đích thực của thời đại mà họ đang sống chứ không phải thuần túy chỉ là sản phẩm đào tạo, bồi dưỡng của thế hệ “già”. Vì vậy, họ là lớp người vô cùng năng động, không bị động mà luôn luôn chủ động, tích cực trong việc chuẩn bị hành trang cho tương lai của bản thân mình và của quốc gia - dân tộc. Vì vậy, bên cạnh những gì họ bị ảnh hưởng do tiếp nhận những sự trao truyền, giáo dục của thế hệ đi trước thì họ luôn luôn có sự lựa chọn của riêng mình và thế hệ mình. Ngoài ảnh hưởng của thế hệ “cha chú” trong cộng đồng gia đình hay quốc gia - dân tộc, trong thời đại toàn cầu hoá, họ còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố văn hoá, tri thức, kinh nghiệm, giá trị và lựa chọn của các cộng đồng và cá nhân khác trên thế giới. Với tất cả những điều kiện đó, thanh niên thường có xu hướng thử nghiệm nhiều khả năng, nhiều lựa chọn, ngay cả khi họ còn chưa được chuẩn bị đủ tốt cho những thử nghiệm đó, vì đối với họ, dù có phạm sai lầm vẫn có thời cơ làm lại, thử nghiệm lại. Và vì vậy, phần đông thanh niên thường có xu hướng hoài nghi, kiểm chứng lại những lựa chọn, chế định và quan niệm của thế hệ đi trước, thậm chí cố tình phủ nhận, làm khác, coi đó như một phương thức để khẳng định tư cách “người lớn” của mình. Đó là nguyên nhân thường dẫn đến những “lệch chuẩn” trong ứng xử văn hoá của thanh niên. Khi những thử nghiệm bị thất bại, những “lệch chuẩn” bị lên án thì thanh niên sẽ rơi vào tình trạng bị quan, chán nản, phản kháng và thậm chí là phạm tội.

Tính trẻ, năng động, ưa thử nghiệm và dễ phạm sai lầm và xung đột với thế hệ đi trước chính là mẫu số chung, là đặc điểm chung của thanh niên ở mọi thời đại, mọi quốc gia - dân tộc. Hơn nữa, càng về sau và càng ở các quốc gia - dân tộc văn minh, hiện đại, tình trạng này càng bộc lộ rõ, phức tạp và gay gắt hơn. (Trong các xã hội thời

cổ đại và trung đại thì khoảng thời gian dành cho tuổi “thanh niên” của con người thường rất ngắn, bởi khi đó con người “chưa kịp lớn đã phải già”, vừa bước qua tuổi vị thành niên đã buộc phải làm người lớn với đầy đủ chức phận của mình. Còn ở các nước chậm phát triển hiện nay thì nhìn chung, tốc độ thay đổi tri thức, kinh nghiệm, kinh tế và văn hoá là chậm hơn so với các nước phát triển. Vì vậy, sự khác biệt thể hệ giữa thanh niên và thế hệ già thường nhỏ hơn, đơn giản hơn nên các “xung đột thế hệ” cũng dường như ít gay gắt và phức tạp hơn.)

Qua những phân tích ở trên thì có thể khẳng định tính trẻ và năng động là một trong những đặc trưng chung của thanh niên ở tất cả các quốc gia - dân tộc và trong các thời đại lịch sử khác nhau. Lịch sử đã chứng minh rằng các hệ tư tưởng, tôn giáo, học thuyết, chính sách, chế định, pháp luật và luật tục thường là sản phẩm của các thế hệ lớn tuổi, nhưng các khởi xướng (initiative) xã hội, văn hoá, lối sống, các trào lưu và các phản kháng xã hội - chính trị, các giáo phái, các dòng thời trang và âm nhạc... thường xuất hiện trong thanh niên, bắt nguồn từ thanh niên. Cuối cùng, đòi sống các cộng đồng, các quốc gia - dân tộc và toàn nhân loại chỉ tái lập được sự ổn định tương đối, sự hài hoà và phát triển bền vững khi sự tương tác liên thế hệ và giữa thanh niên và nhóm người “già” tìm được tiếng nói chung và đạt được những sự nhân nhượng thích hợp (rational compromise), đồng thời những xung đột “bề ngang” giữa các giai cấp và các nhóm xã hội khác nhau tìm được sự thoả thuận về lợi ích.

Ngoài đặc trưng chung có tính bao trùm nói trên, trong mỗi cộng đồng cư dân và mỗi quốc gia - dân tộc và ở từng thời kỳ lịch sử, thanh niên còn có những đặc điểm chung khác. Để khám phá những đặc điểm chung này cần có những khảo sát liên ngành cụ thể.

2. Văn hoá thanh niên cũng là một phạm trù được bàn luận khá sôi nổi trên văn đàn khoa học ở Việt Nam và nước ngoài. Mặc dù phần đông các nhà nghiên cứu đều có thể đồng ý với nhau về sự tồn tại khách quan của văn hoá thanh niên, nhưng cách tiếp cận và định nghĩa về văn hoá thanh niên thì lại rất khác nhau.

Một cách tiếp cận và quan niệm được chấp nhận khá rộng rãi hiện nay là coi văn hoá thanh niên là một loại “tiểu văn hoá” (*subculture*).⁵ Người khởi xướng cách tiếp cận này chính là nhà xã hội học người Anh Dick Hebdige với tác phẩm *Subculture in the Meaning of Style* (Tiểu văn hoá trong ý nghĩa của phong cách), xuất bản lần đầu tiên vào năm 1979.⁶ Sau đó, một số học giả khác cũng công bố những nghiên cứu về văn hoá thanh niên theo hướng tiếp cận này. Có thể kể đến các công trình tiêu biểu nhất sau đây : Brake, Michael (1985), *Comparative Youth Culture: The sociology of youth culture and youth subcultures in America, Britain and Canada*, Routledge, New York; Hall, Stuart & Jefferson, Tony (1993), *Resistance Through Rituals: Youth Subcultures in Post-war Britain*, Routledge, London và công

trình của R. White, *Youth Subculture: Theory, History and the Australian Experience* xuất bản tại Australia năm 1993.

Xuất phát từ những khảo sát về phong trào “Punk” xuất hiện trong thanh niên Anh vào những năm 70 của thế kỷ trước, Hebdige cho rằng văn hoá thanh niên là một loại tiểu văn hoá được nhận biết bởi tính đặc trưng của phong cách, ứng xử và các sở thích. Theo Hebdige, các thành viên của tiểu văn hoá này thường báo hiệu/ bộc lộ tư cách thành viên của mình thông qua những lựa chọn vật thể/ hữu hình có tính biểu tượng và rất điển hình về phong cách ăn mặc, đầu tóc và giày dép... Bên cạnh đó, các yếu tố phi vật thể/ vô hình như sở thích chung, phương ngữ, tiếng lóng, loại hình âm nhạc và cả những không gian tụ tập được ưa thích cũng đều là những yếu tố nhận biết quan trọng.

Theo Michael Brake, các “tiểu văn hoá thanh niên” có thể được định nghĩa là những hệ thống biểu đạt ý nghĩa (*meaning systems*), những mô thức tự bộc lộ bản thân mình (*modes of expression*), hay phong cách sống (*lifestyle*) do các nhóm yếu tố trong xã hội tạo nên nhằm để đối phó với các hệ thống đang chiếm vai trò chủ đạo trong xã hội - và điều này phản ánh những nỗ lực nhằm giải quyết những mâu thuẫn có tính cấu trúc hình thành từ những môi trường xã hội rộng lớn hơn.⁷ Cũng theo hướng này, Stuart Hall và Tonny Jefferson cho rằng các tiểu văn hoá thanh niên là các nỗ lực có tính nghi lễ và biểu tượng phản kháng lại quyền uy của bá quyền tư sản (*power of bourgeois hegemony*) thông qua việc tiếp nhận một cách có ý thức những cách ứng xử tỏ ra có thể đe dọa tới sự tồn tại của trật tự hiện tồn.⁸

Do vậy, các nghiên cứu về văn hoá thanh niên theo cách tiếp cận đối tượng này với tính cách là một loại hình “tiểu văn hoá” thường tập trung vào phân tích các biểu tượng văn hoá gắn với cách phục trang, loại hình âm nhạc được ưa thích hoặc là những tác động hữu hình lên các thành viên của tiểu văn hoá đó. Đôi khi người ta cũng so sánh tác động và ý nghĩa của những biểu tượng văn hoá đó đối với các thành viên của nền văn hoá chủ đạo. Đây là cách tiếp cận và thao tác nghiên cứu của trường phái xã hội học chức năng (*functionalist sociology*) khá thịnh hành ở phương Tây sau Thế chiến thứ hai.

Lý thuyết về tiểu văn hoá và cách tiếp cận này đã mang lại cho việc nghiên cứu và những khảo sát có tính thực chứng về thanh niên nói chung và văn hoá thanh niên nói riêng một cơ sở học thuật và công cụ phân tích khá sắc bén, đặc biệt là khi đề cập tới những trào lưu mới lạ xuất hiện trong giới trẻ phương Tây như phong trào *hippies*, *punk*, *skinheads*, kể cả phong trào hoà bình, phản chiến và những dòng nhạc *pop*, *rock*, *techno*...

Tuy nhiên, từ khi xuất hiện cho tới nay, lý thuyết tiểu văn hoá và cách tiếp cận này trong nghiên cứu thanh niên đã ngày càng bị phê phán mạnh mẽ. Có thể nhận thấy ngay một số “tử huyệt” của lý thuyết về tiểu văn hoá thanh niên. Thứ

nhất, theo cách tiếp cận này thì bản chất của “tiểu văn hoá thanh niên” chỉ là sự phản kháng xã hội của thanh niên đối với những chế định hiện tồn, hàm ý do thế hệ “già” áp đặt cho xã hội. Đó là cách tiếp cận sẽ dẫn đến những ngộ nhận về xung đột thế hệ như đã phân tích ở trên. Những xung đột mang tính phản kháng đó là có thực, không ít khi hiện hữu bởi những phong trào thanh niên rộng lớn, nhưng đó chỉ là một mặt của mối quan hệ liên thế hệ giữa thanh niên và các thế hệ đi trước. Bên cạnh mặt phản kháng, phủ nhận, chối bỏ thì xu hướng tiếp nhận có chọn lọc vẫn là xu hướng mang tính chủ đạo. Nếu không thừa nhận hoặc xem nhẹ xu hướng này thì người ta sẽ không hiểu được tính liên tục của lịch sử nhân loại nói chung và lịch sử của mỗi cộng đồng, mỗi dân tộc nói riêng, từ truyền thống tới hiện đại, từ quá khứ đến tương lai và thậm chí cũng không phân tích được tính liên tục và tính đứt đoạn trong sự phát triển nhân cách của mỗi con người.

Thứ hai, như Shane Blackman chỉ ra trong một bài nghiên cứu gần đây, rằng cách tiếp cận này không thể chỉ ra *những biến đổi có tính cấu trúc* của thanh niên và văn hoá thanh niên. Như đã phân tích ở trên, mỗi thanh niên không chỉ mang trong mình “tư cách” là một thanh niên, mà đồng thời anh/ chị ta còn đại diện cho gia đình mình, cộng đồng mình, tôn giáo mình, sắc tộc của mình và giai cấp của mình. Vì vậy, thật là sai lầm nếu quan niệm thanh niên chỉ là thanh niên, và chỉ là sản phẩm, đồng thời là đại diện của “tiểu văn hoá thanh niên”.

Thứ ba, lý thuyết tiểu văn hoá và cách tiếp cận này dường như chỉ quan tâm tới những yếu tố bề mặt của văn hoá thanh niên, như cách phục trang, ngôn ngữ, loại hình vui chơi và một số phong cách sống điển hình... Như vậy, những nghiên cứu theo hướng này, tuy có làm được việc rất tốt là nhận dạng thanh niên và sự biến đổi của văn hoá và lối sống thanh niên, nhưng dường như cách tiếp cận này không cho phép người ta khám phá những chiều sâu của văn hoá thanh niên, đặc biệt là sự biến đổi của hệ giá trị văn hoá và các yếu tố làm nảy sinh, định hướng các xu hướng biến đổi đó.

Do những “tư huyệt” trên mà lý thuyết tiểu văn hoá và cách tiếp cận văn hoá thanh niên dựa trên cơ sở của lý thuyết này chỉ có thể được coi như một hướng bổ trợ đặc biệt. Theo chúng tôi, văn hoá thanh niên trước hết phải được coi là một bộ phận không tách rời của văn hoá dân tộc. Nó có mối liên hệ hữu cơ với các bộ phận và các thành tố khác của văn hoá dân tộc (suy rộng ra là cả nền văn hoá nhân loại) theo cả ba chiều: chiều dọc, chiều phẳng ngang và chiều sâu. Văn hoá thanh niên, vì vậy, trước hết cũng phản ánh bản sắc văn hoá dân tộc, với những đặc điểm chung của nền văn hoá dân tộc. Tuy nhiên, như đã nói ở trên, thanh niên là một nhóm xã hội - dân cư đặc thù của cộng đồng quốc gia - dân tộc, vì vậy nó cũng còn có những đặc điểm, đặc trưng và sắc thái riêng của nó. Tuy nhiên, trước khi nói về cái riêng, cái đặc thù của văn hoá thanh niên thì cần phải nhấn mạnh

thêm một lần nữa, rằng văn hoá thanh niên là một bộ phận hữu cơ của văn hoá dân tộc, xét theo tất cả các chiều cạnh.

Những đặc điểm, đặc trưng và sắc thái riêng của văn hoá thanh niên bắt nguồn từ chính vị thế đặc biệt của nhóm xã hội - dân cư thanh niên. Như đã chỉ ra ở trên, nhóm này có đặc điểm là trẻ và năng động, nơi hệ giá trị chưa định hình và đang kiểm nghiệm và thử nghiệm những gì họ nhận được từ thế hệ đi trước, tiếp thu được từ thế giới bên ngoài, cọ xát lẫn nhau để sáng tạo ra hệ giá trị mới, mô thức ứng xử mới, với những lựa chọn sống luôn luôn mới. Tất cả những quá trình và hiện tượng này cũng xuất hiện ở các nhóm xã hội - dân cư khác, kể cả nhóm người già, nhưng không tiêu biểu như ở thanh niên.

Đặc điểm này khiến cho những nhà nghiên cứu, đặc biệt là những người theo lý thuyết “tiểu văn hoá”, ngộ nhận, cho rằng văn hoá thanh niên là một loại hình khu biệt, thậm chí tương phản đối với nền văn hoá chủ đạo của quốc gia - dân tộc.

Một vấn đề có tính quy luật là: bất cứ nền văn hoá nào cũng luôn luôn biến đổi cùng với thời gian, bởi văn hoá vừa là sản phẩm, lại vừa là nền tảng và phương tiện cho hoạt động sáng tạo không ngừng của nhân loại. Trong quá trình biến đổi đó, những hệ giá trị văn hoá luôn luôn được kiểm nghiệm và thử thách. Trong khi một số giá trị và hệ giá trị này được duy trì, hoàn thiện thì những giá trị khác, hệ giá trị khác có thể bị xói mòn, thậm chí biến mất hoàn toàn. Sự thay đổi hệ giá trị văn hoá vừa là nguyên nhân, vừa là kết quả của sự biến đổi của ứng xử văn hoá.

Tuy nhiên, sự biến đổi đó không ngang bằng nhất loạt về cường độ và không diễn ra dưới những hình thức giống nhau trong các nhóm xã hội - dân cư. Riêng ở thanh niên thì quá trình này bộc lộ rõ nét hơn, nhất là tại các xã hội chuyển đổi như xã hội Việt Nam hiện nay. Bởi vậy, mật độ của những thử nghiệm, kiểm nghiệm, phủ nhận và tiếp thu các giá trị văn hoá thông qua sự thay đổi đa dạng của ứng xử văn hoá tỏ ra dày đặc và sôi nổi, gay gắt hơn ở thanh niên. Văn hoá thanh niên chính là cầu nối giao lưu, là bộ phận tiên phong của nền văn hoá dân tộc trong quá trình “tự làm mới bản thân” của nền văn hoá đó.

Qua đó, có thể thấy trong nghiên cứu về văn hoá thanh niên, vừa phải đặt nó trong mối liên hệ hữu cơ với nền văn hoá dân tộc, vừa phải đặc biệt chú trọng đến việc khám phá những cái riêng, cái đặc thù của văn hoá thanh niên.

Về lối sống thanh niên

Do có những quan niệm và cách tiếp cận khác nhau trong nghiên cứu về thanh niên và văn hoá thanh niên nên cách tiếp cận, nhận diện và phân tích về lối sống thanh niên cũng rất khác nhau. Trước hết là cách định nghĩa và tiếp cận trong nghiên cứu về lối sống nói chung. Ở đây cũng có nhiều cuộc tranh luận sôi nổi với nhiều kiến giải và đề xuất khác nhau. Trên cơ sở tiếp thu có phê phán quan điểm của những người đi trước, trong một nghiên cứu gần đây, tôi đã đề xuất một định nghĩa mới về lối sống như sau: “Lối sống của con người là chiều cạnh chủ quan của văn hoá, là quá trình hiện thực hoá các giá trị văn hoá thông qua hoạt động sống của con người. Lối sống bao gồm tất cả những hoạt động sống và phương thức tiến hành các hoạt động sống được một bộ phận lớn hoặc toàn thể nhóm hay cộng đồng người chấp nhận và thực hành trong một khoảng thời gian tương đối ổn định, đặt trong mối tương tác biện chứng của các điều kiện sống hiện hữu và trong các mối liên hệ lịch sử của chúng”.⁽⁹⁾

Điểm cốt lõi trong cách tiếp cận của tôi ở đây là việc chỉ ra cái ranh giới mong manh, tương đối giữa lối sống và văn hoá. Theo tôi, lối sống chỉ là những chiều cạnh chủ quan (*subjective dimensions*) của văn hoá được bộc lộ ra trong quá trình hiện thực hoá các giá trị văn hoá thông qua hoạt động sống của con người. Như vậy, lối sống chỉ là những giá trị văn hoá, những mô hình và phương thức ứng xử được đa số cá thể của một cộng đồng người xác định nào đó chấp nhận (cái được lựa chọn) và hiện thực hoá trong hoạt động sống hằng ngày của họ. Trong số đó có cả những giá trị, những truyền thống và những cách ứng xử được trao truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, nhưng cũng bao gồm cả những giá trị ngoại sinh, những cách ứng xử và những biểu tượng... ngoại nhập.

Vận dụng cách tiếp cận trên khi nghiên cứu về lối sống và các xu hướng biến đổi lối sống của thanh niên Việt Nam trong bối cảnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và toàn cầu hoá với tốc độ ngày càng gia tăng hiện nay, một mặt cần chú ý đến tác động và ảnh hưởng của những giá trị văn hoá, chế định và phương thức ứng xử truyền thống đối với các nhóm thanh niên hiện nay. Mặt khác, cần phải đặc biệt chú trọng việc khảo sát và phân tích ảnh hưởng của các giá trị và các phương thức ứng xử văn hoá từ bên ngoài đối với các nhóm thanh niên Việt Nam. Đồng thời, cần phải đặt tất cả những sự khảo sát và phân tích đó trong mối liên hệ ba chiều: *chiều dọc*: nhằm khám phá tác động của những yếu tố đó và sự hiện thực hoá các tác động đó trong từng “tiểu nhóm” của thanh niên Việt Nam được phân chia theo độ tuổi; *chiều phẳng ngang*: nhằm tiếp cận và khám phá tác động của các yếu tố văn hoá truyền thống - nội sinh và các yếu tố hiện đại - ngoại nhập đối với

mỗi tiểu nhóm thanh niên chia theo địa bàn cư trú, nghề nghiệp, sắc tộc hay tôn giáo; và *chiều sâu*: nhằm khám phá mối liên hệ giữa những biến đổi của hệ giá trị văn hoá với những biến đổi “bề mặt” của lối ứng xử, lối phục trang, ngôn ngữ, lối lao động... của thanh niên. Trên cơ sở của cả ba cách tiếp cận đó sẽ cho phép nhận diện và đánh giá xu hướng và mức độ biến đổi lối sống của thanh niên Việt Nam trong bối cảnh đẩy nhanh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và chủ động hội nhập quốc tế.

CHÚ THÍCH

- (1) Bộ Y tế và Tổng cục Thống kê, “Điều tra Quốc gia về vị thành niên và thanh niên Việt Nam”, 2003. <http://www.gso.gov.vn>.
- (2) Tổng cục Thống kê, “Kết quả điều tra biến động dân số 1/4/2006”, <http://www.gso.gov.vn>.
- (3) Đặng Cảnh Khanh, *Xã hội học Thanh niên*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 79.
- (4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 12, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr. 498.
- (5) Xem: Đặng Cảnh Khanh, *sđd*, tr. 257-258.
- (6) Xem: Hebdige, Dick, *Subculture in the Meaning of Style*, Menthuen & Co, London, 1979.
- (7) Brake, Michael, *Comparative Youth Culture: The sociology of youth culture and youth subcultures in America, Britain and Canada*, Routledge, New York, 1985, p.21.
- (8) Hall, Stuart & Jefferson, Tony, *Resistance Through Rituals: Youth Subcultures in Post-war Britain*, Routledge, London, 1993, p.43.
- (9) Phạm Hồng Tung, “Nghiên cứu về lối sống: một số vấn đề về khái niệm và cách tiếp cận”, tạp chí *Khoa học*, Chuyên san Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, tập 23, số 4, 2007, tr. 277.